

Số: 01/KH-UBBC

*Võ Nhai, ngày 04 tháng 12 năm 2025*

**KẾ HOẠCH**

**Về việc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI  
và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 -2031**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 83/2025/QH15 ngày 24/6/2025 (sau đây gọi tắt là Luật Bầu cử); Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội khóa XV về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng Bầu cử Quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 21/11/2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh Thái Nguyên về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-ĐU ngày 24/9/2025 của Đảng ủy xã Võ Nhai về việc thành lập Ban Chỉ đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn xã Võ Nhai, nhiệm kỳ 2026-2031; Căn cứ Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND xã Võ Nhai về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Võ Nhai, nhiệm kỳ 2026-2031.

Để tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Võ Nhai, Ủy ban bầu cử xã ban hành Kế hoạch triển khai công tác bầu cử trên địa bàn tỉnh như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Việc ban hành kế hoạch nhằm giúp các cấp, ngành và các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan nắm rõ nội dung các công việc, các hoạt động, trình tự thời gian, cũng như trách nhiệm và quyền hạn trong quá trình chuẩn bị và triển khai tổ chức bầu cử

### **2. Yêu cầu**

- Tổ chức cuộc bầu cử đảm bảo dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân; tạo điều kiện thuận lợi nhất để Nhân dân nhận thức và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong việc lựa chọn, giới thiệu, bầu được những đại biểu có đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân trong HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Tuyên truyền, vận động cử tri tham gia bầu cử đạt tỷ lệ cao; phấn đấu bầu đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, có cơ cấu hợp lý; tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt chính quyền gắn với kết quả Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Song song với công tác chuẩn bị bầu cử, các cấp cần tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; kịp thời phát hiện những biểu hiện mất dân chủ, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bầu cử, xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân.

- Quá trình tổ chức cuộc bầu cử phải được chuẩn bị chu đáo, khoa học, đúng nội dung, đúng trình tự thời gian theo quy định của pháp luật.

- Việc sử dụng kinh phí bầu cử phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

## **II. NỘI DUNG CÁC CÔNG VIỆC TIẾN HÀNH**

### **1. Chuẩn bị cho công tác bầu cử**

#### **1.1. Thông báo ngày Bầu cử**

UBND xã ban hành thông báo ngày Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được tổ chức vào **ngày 15/3/2026 (Chủ nhật)** theo Nghị quyết số 199/2025/QH15 của Quốc hội thông qua ngày 21/5/2025 về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và HĐND các

cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Thời gian thực hiện: ***xong trước ngày 25/11/2025.***

### ***1.2. Khắc con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử***

Chỉ đạo Phòng chuyên môn có liên quan tham mưu, thực hiện các thủ tục cấp con dấu của Ủy ban bầu cử cấp xã, các Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, Tổ bầu cử và các con dấu khác theo quy định.

### ***1.3. Đóng hòm phiếu của Tổ bầu cử***

Chỉ đạo thực hiện các thủ tục đóng hòm phiếu của Tổ bầu cử theo quy định của Sở Nội vụ hướng dẫn kích thước, màu sắc, số lượng.

### ***1.4. In tài liệu bầu cử, phiếu bầu***

Chỉ đạo thực hiện in phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã, các tài liệu cần thiết khác theo quy định của Sở Nội vụ hướng dẫn.

### ***1.5. Xây dựng dự toán kinh phí cho công tác bầu cử***

Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế xây dựng dự toán kinh phí phục vụ công tác bầu cử của đơn vị gửi Phòng Kinh tế thẩm định tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

## **2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử**

### ***2.1. Thành lập Ủy ban bầu cử các cấp và Tổ giúp việc của Ủy ban bầu cử các cấp***

UBND các cấp sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, quyết định thành lập Ủy ban bầu cử.

a) Số lượng thành viên Ủy ban bầu cử các cấp như sau:

- Ủy ban bầu cử cấp xã: Từ 09 đến 17 thành viên.

Thời hạn quyết định thành lập: ***Chậm nhất là ngày 30/11/2025.***

b) Thành viên gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan; nhiệm vụ cụ thể do Chủ tịch Ủy ban bầu cử phân công.

c) Thành lập Tổ giúp việc của Ủy ban bầu cử như sau:

- Tổ giúp việc Ủy ban bầu cử cấp xã: Do Ủy ban bầu cử cấp xã quyết định, các thành viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trên địa bàn.

### ***2.2. Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp***

UBND các cấp sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp mình một Ban bầu cử đại biểu HĐND gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

- Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã: Từ 09 đến 15 thành viên.
- Thành viên gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 04/01/2026** (70 ngày trước ngày bầu cử).

### **2.3. Thành lập Tổ bầu cử**

UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

- Số lượng thành viên Tổ bầu cử: Từ 11 đến 21 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

- Đơn vị vũ trang được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ 05 đến 09 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang Nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 31/01/2026** (43 ngày trước ngày bầu cử).

### **3. Số lượng đại biểu HĐND các cấp**

Số lượng đại biểu HĐND được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch HĐND, Phó Trưởng Ban

của HĐND cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách và Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- UBND xã báo cáo đề nghị Ủy ban Bầu cử xã phê duyệt về số đơn vị bầu cử, số lượng đại biểu HĐND xã được bầu.

- Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu không quá 05 đại biểu. Thời hạn công bố **chậm nhất là ngày 25/12/2025** (80 ngày trước ngày bầu cử).

#### **4. Hội nghị hiệp thương, giới thiệu người ra ứng cử đại biểu HĐND và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người giới thiệu ứng cử**

##### **4.1. Hội nghị hiệp thương, giới thiệu người ra ứng cử đại biểu HĐND**

Hội nghị hiệp thương ở xã do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức. Thành phần hội nghị hiệp thương gồm Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, đại diện ban lãnh đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận. Đại diện Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND cùng cấp được mời tham dự hội nghị này.

Tại các hội nghị hiệp thương, phải lập biên bản ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị và phải được gửi ngay đến các cơ quan theo quy định của Luật Bầu cử.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: **Chậm nhất là ngày 10/12/2025** (95 ngày trước ngày bầu cử).

- Hội nghị hiệp thương lần thứ 2: **Chậm nhất là ngày 03/02/2026** (40 ngày trước ngày bầu cử).

- Hội nghị hiệp thương lần thứ 3: **Chậm nhất là ngày 20/02/2026** (23 ngày trước ngày bầu cử).

##### **4.2. Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND**

Đối với đại biểu HĐND: Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất, **chậm nhất là ngày 15/12/2025** (90 ngày trước ngày bầu cử), Thường trực HĐND xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị, xóm ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND ở cấp mình.

#### **5. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử**

a) Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND và người tự ứng cử đại biểu HĐND nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử.

b) Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND các cấp được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, ***bắt đầu từ ngày 15/12/2025*** và ***kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01/02/2026*** (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).

- Ủy ban bầu cử sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu HĐND đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để đưa vào danh sách hiệp thương.

#### **6. Việc ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp được bầu**

Ủy ban bầu cử cấp xã phải công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu HĐND cấp mình được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử ***chậm nhất là ngày 25/12/2025*** (80 ngày trước ngày bầu cử).

#### **7. Việc lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri**

a) Danh sách cử tri do UBND cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu ***chậm nhất là ngày 03/02/2026*** (40 ngày trước ngày bầu cử), đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

b) Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương IV (từ Điều 29 đến Điều 34) của Luật Bầu cử; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

#### **8. Việc lập, công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND; thời gian tổ chức các Hội nghị tiếp xúc cử tri; việc niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND**

### **8.1. Việc lập, công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND**

Đối với danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND các cấp: Ủy ban bầu cử cấp xã phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp mình theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26/02/2026** (17 ngày trước ngày bầu cử).

### **8.2. Thời gian tổ chức các Hội nghị tiếp xúc cử tri**

Thời gian tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri để người ứng cử vận động bầu cử được tiến hành từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử (ngày 26/02/2026) và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

### **8.3. Việc niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND**

Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 27/02/2026** (16 ngày trước ngày bầu cử).

## **9. Về vận động bầu cử**

a) Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

b) Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Chương VI (từ Điều 62 đến Điều 68) của Luật Bầu cử.

## **10. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử**

a) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện quy định của Luật Bầu cử và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp.

b) Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu HĐND, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

c) Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

## **11. Về tổ chức phụ trách bầu cử**

### **11.1. Về tài liệu, biểu mẫu sử dụng để tổ chức phụ trách bầu cử**

a) Các vấn đề liên quan đến tổ chức phụ trách bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử, các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

b) Các vấn đề liên quan đến mẫu văn bản hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

### **11.2. Về tổ chức ngày bầu cử**

a) Trước ngày bầu cử

- UBND cấp xã bổ sung thẻ cử tri, giải quyết những khiếu nại của cử tri về danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp **chậm nhất là ngày 10/3/2026** (trước ngày bầu cử 05 ngày).

- Khu vực bỏ phiếu và phòng bỏ phiếu phải được chuẩn bị chu đáo (*kể cả địa điểm dự phòng nếu có*); phòng bỏ phiếu phải chọn nơi thuận tiện, sạch sẽ, trang trí gọn gàng, trang nghiêm và đúng quy định

- **Từ ngày 05/3/2026** (trước ngày bầu cử 10 ngày), Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng nhiều hình thức: Thực hiện niêm yết, phát thanh trên các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương để cử tri đi bầu thuận lợi, chuẩn bị đầy đủ mọi phương tiện phục vụ cho ngày bầu cử đạt kết quả cao nhất.

b) Ngày bầu cử (**Chủ nhật, ngày 15/3/2026**)

- Các ngành, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan theo kế hoạch, phương án của mình và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thực hiện tốt các công việc để tổ chức thành công Ngày bầu cử, góp

phần tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Bên cạnh đó các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác vận động cử tri đi bỏ phiếu, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, cổ động Ngày bầu cử bằng nhiều hình thức sáng tạo, phong phú nhằm tạo không khí tung bừng, phấn khởi trong Ngày bầu cử.

- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ **07 giờ sáng đến 07 giờ tối** cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 05 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 09 giờ tối cùng ngày.

- Trước khi bỏ phiếu, Tổ bầu cử phải kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của cử tri; việc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục; trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải lập tức niêm phong hòm phiếu, tài liệu liên quan trực tiếp đến cuộc bầu cử, kịp thời báo cáo cho Ban bầu cử, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục.

### **11.3. Kết quả bầu cử**

a) Tổ bầu cử nộp các loại biên bản kiểm phiếu, báo cáo được gửi đến Ban bầu cử tương ứng và UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã **chậm nhất là ngày 18/3/2026** (chậm nhất là 03 ngày sau ngày bầu cử).

b) Biên bản xác định kết quả bầu cử ở đơn vị bầu cử

- Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử được lập thành bốn bản, có chữ ký của Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban bầu cử. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử cùng cấp, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp **chậm nhất là ngày 20/3/2026** (chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử).

### **11.4. Công bố kết quả bầu cử**

Kết quả bầu cử đại biểu HĐND: Ủy ban bầu cử công bố **chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử** (ngày 25/3/2026).

## **12. Bầu cử thêm, bầu cử lại (nếu có)**

### **12.1. Bầu cử thêm**

Bầu cử đại biểu HĐND: Trong cuộc bầu cử đầu tiên, nếu số người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân **chưa đủ hai phần ba số lượng** đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức phụ

trách bầu cử đại biểu HĐND ở cấp đó để quyết định ngày bầu cử thêm ở đơn vị bầu cử đó.

### **12.2. Bầu cử lại**

a) Trường hợp đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu **chưa đạt quá một nửa** tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu ở cấp đó.

b) Đối với bầu cử đại biểu HĐND, Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu HĐND quyết định ngày bầu cử lại ở đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri sau khi đã báo cáo và được sự đồng ý của Hội đồng bầu cử quốc gia.

### **13. Xác nhận tư cách người trúng cử**

Ủy ban bầu cử xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu HĐND cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức phụ trách bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu HĐND khóa mới cho người trúng cử và báo cáo HĐND khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND tại kỳ họp đầu tiên.

### **14. Tổng kết cuộc bầu cử**

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử cấp xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp tỉnh. Tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến **trước ngày 01/4/2026**.

Tại kỳ họp thứ nhất, HĐND khóa mới, Ủy ban bầu cử trình HĐND khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu HĐND và kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND cùng cấp được bầu.

## **III. VỀ CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN**

1. Ủy ban bầu cử cấp xã chỉ đạo các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban bầu cử cấp xã ban hành Kế hoạch tuyên truyền bầu cử trên địa bàn. **Chậm nhất ngày 05/12/2025**.

2. Xây dựng kế hoạch chi tiết để chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức phụ trách bầu cử tổ chức tuyên truyền, vận động bầu cử kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền ứng cử, quyền bầu cử của công dân theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan (pano, áp phích, tranh cổ động, bảng điện tử) và các hoạt động văn hóa, thể

thao chào mừng. Đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền tại các khu vực bầu cử, khu hành chính, trung tâm và các vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

4. Quản lý chặt chẽ các hoạt động tuyên truyền của báo chí, xuất bản, nhất là trên không gian mạng, tránh để xảy ra sai sót; xử lý nghiêm hành vi đưa tin, viết bài thiếu khách quan, trung thực. Tăng cường hệ thống thông tin cơ sở, tập trung phát thanh các bản tin về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

5. Tổ chức kiểm tra, giám sát về tình hình triển khai thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, vận động bầu cử tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Ủy ban bầu cử phân công.

#### **IV. VỀ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ VÀ AN TOÀN XÃ HỘI TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ**

1. Công an xã chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy Quân sự xã và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban bầu cử xã ban hành Kế hoạch bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong cuộc bầu cử *chậm nhất ngày 15/12/2025*.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các xóm xây dựng kế hoạch, phương án kịp thời ứng phó với những tình huống có thể xảy ra, bảo đảm cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn tuyệt đối trên phạm vi toàn xã, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử.

3. Phối hợp với Trạm Y tế triển khai các phương án bảo vệ an ninh trật tự và y tế trong tình huống khẩn cấp.

4. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra xã giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo liên quan đến an ninh, trật tự.

5. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch đã được ban hành.

6. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Ủy ban bầu cử phân công.

#### **V. TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC BẦU CỬ**

1. Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử ở cấp xã được tổ chức sau hội nghị ở cấp tỉnh triển khai.

2. Đối tượng tập huấn là các tổ chức phụ trách bầu cử gồm: Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử và Tổ bầu cử. Nội dung tập huấn tập trung vào các công việc cụ thể phải thực hiện kể từ khi thành lập tổ chức phụ trách bầu cử đến khi kết thúc cuộc bầu cử.

## **VI. BÁO CÁO CÔNG TÁC BẦU CỬ**

Các cơ quan, các tổ chức phụ trách bầu cử, đơn vị có liên quan có trách nhiệm báo cáo tiến độ triển khai công tác bầu cử theo nguyên tắc cấp dưới báo cáo cấp trên và theo các yêu cầu sau:

1. Thực hiện báo cáo phản ánh đầy đủ tiến độ triển khai công việc theo kế hoạch bầu cử. Riêng một số cơ quan, đơn vị đặc thù (Phòng Văn hóa - Xã hội, các Ban bầu cử, Tổ bầu cử) thực hiện chế độ báo cáo hàng tuần để kịp thời nắm bắt và tổng hợp tình hình.

2. Sau khi hoàn thành từng nội dung công việc trong lịch công tác bầu cử, các cơ quan, đơn vị, Ban bầu cử, Tổ bầu cử có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện; nêu rõ tiến độ, những thuận lợi, khó khăn và kiến nghị (nếu có).

3. Báo cáo khi có tình huống phát sinh, vấn đề phức tạp, vướng mắc cần xin ý kiến chỉ đạo hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm báo cáo nhanh, đầy đủ nội dung, đánh giá đúng thực trạng và đề xuất các phương án xử lý.

## **VII. KINH PHÍ PHỤC VỤ BẦU CỬ**

1. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ quan có liên quan, tham mưu trình cấp có thẩm quyền quy định mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Trên cơ sở dự toán Phòng Văn hóa - Xã hội đề nghị, Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện thẩm định, tổng hợp dự toán hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; báo cáo trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phân bổ theo quy định của pháp luật.

3. Các tổ chức phụ trách bầu cử và cơ quan, đơn vị có liên quan được sử dụng kinh phí bầu cử có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng quy định của pháp luật, đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm.

## **XIII. KHEN THƯỞNG TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ**

Căn cứ vào quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng của Trung ương, của tỉnh và thành tích đạt được, các cơ quan, đơn vị xem xét và đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân.

## **IX. GIẢI QUYẾT CÁC TÌNH HUỐNG CÓ THỂ PHÁT SINH TRƯỚC, TRONG VÀ SAU NGÀY BẦU CỬ**

Trường hợp xảy ra dịch bệnh hoặc thiên tai, hỏa hoạn... dẫn đến việc cử tri không thể đến khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban bầu cử cấp xã chỉ đạo Tổ bầu cử tìm phương án tốt nhất để các cử tri ở những khu vực này được thực hiện

quyền bầu cử theo quy định của pháp luật. Trường hợp không giải quyết được hoặc vượt quá thẩm quyền thì Ủy ban bầu cử cấp xã báo cáo lên Ủy ban bầu cử tỉnh để xin ý kiến Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định phương án tổ chức phụ trách bầu cử tại các khu vực đó.

## **X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Là cơ quan Thường trực của Ủy ban bầu cử xã, có nhiệm vụ giúp Ủy ban bầu cử ở xã xây dựng kế hoạch và các văn bản liên quan khác thuộc thẩm quyền để tổ chức, triển khai công tác bầu cử theo quy định; tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử, rà soát, chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ công tác bầu cử, nắm tình hình và thực hiện chế độ báo cáo cho Ủy ban bầu cử xã.

### **2. Công an xã**

Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan có phương án tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong suốt quá trình chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử. Có phương án đảm bảo giao thông, phương án phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn trong quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử, đặc biệt trong ngày bầu cử **15/3/2026**.

### **3. Ban Chỉ huy Quân sự xã**

Phối hợp với Công an xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan có phương án tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong suốt quá trình chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử. Có phương án đảm bảo giao thông, phương án phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn trong quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử, đặc biệt trong ngày bầu cử **15/3/2026**.

### **4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp Võ Nhai**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động tuyên truyền kịp thời, sâu rộng, hiệu quả về cuộc bầu cử. Tham mưu tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cổ động trực quan để tạo không khí phấn khởi trước, trong và sau ngày bầu cử **15/3/2026**.

### **5. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã**

Chủ trì chỉ đạo chuyên viên Tư pháp tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bầu cử đến Nhân dân. Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu các văn bản liên quan thuộc thẩm quyền để tổ chức, triển khai công tác bầu cử theo quy định; rà soát, chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ công tác bầu cử, nắm tình hình và thực hiện chế độ báo cáo cho Ủy ban bầu cử xã.

## **6. Trạm Y tế**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi tình hình, tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch bệnh; chủ động xây dựng các phương án nhằm kịp thời ứng phó với những tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

## **7. Phòng Kinh tế xã**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các phương án chủ động đối phó với các tình huống thiên tai, lũ lụt, sự cố môi trường có thể xảy ra trong thời gian chuẩn bị và tổ chức phụ trách bầu cử.

- Có trách nhiệm hướng dẫn việc lập dự toán, thẩm định dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ bầu cử đúng mục đích, chế độ, tiết kiệm và hiệu quả. Đồng thời, đảm bảo phân bổ kịp thời, đầy đủ kinh phí bầu cử.

## **8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã**

- Hướng dẫn thực hiện Quy trình hiệp thương lựa chọn, giới thiệu những người ứng cử đại biểu HĐND các cấp; tổ chức Hội nghị lấy ý kiến của cử tri nơi công tác và nơi cư trú về những người ứng cử.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hội nghị tiếp xúc giữa các ứng cử viên đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp với cử tri tại khu vực bỏ phiếu.

- Lãnh đạo các Hội, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia các hoạt động bầu cử

## **9. Đề nghị Đảng ủy xã**

Quan tâm chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa và mục đích cuộc bầu cử, tổ chức phổ biến tuyên truyền kiến thức, pháp luật về bầu cử cho toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, Nhân dân, đặc biệt đối với các cử tri 18 tuổi, lần đầu tham gia bầu cử. Ủy ban MTTQ Việt Nam chủ động tổ chức hiệp thương giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp theo đúng quy định; tham gia các bước giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp đảm bảo đúng quy trình, quy định. Chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai công tác bầu cử đảm bảo an toàn, đúng luật để ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân.

*(Có phục lục công tác bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 kèm theo Kế hoạch này)*

Trên đây là kế hoạch của Ủy ban bầu cử xã về triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ

2026 - 2031. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo về Ủy ban bầu cử xã để xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy xã;
- Các cơ quan, đơn vị, các xóm trên địa bàn xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ  
CHỦ TỊCH**

**Triệu Văn Hiên**

**BẢNG TIẾN ĐỘ SƠ BỘ**  
**Công tác chuẩn bị tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI**  
**và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 04/12/2025 của Ủy ban bầu cử xã Võ Nhai)*

Stt	Nội dung	Thời gian	Cơ quan tổ chức thực hiện	Cơ quan phối hợp	Căn cứ pháp lý
1.	Thông báo ngày bầu cử	Xong trước 25/11/2025	UBND xã		Điều 4, điều 5 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13
2.	Thành lập Ban Chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031	Xong trước 15/10/2025	Đảng ủy xã		
3.	Thành lập Ủy ban bầu cử xã Võ Nhai (từ 9 - 17 thành viên)	Chậm nhất 105 ngày (30/11/2025)	UBND xã	Thường trực HĐND, BTT UBMTTQVN xã	Khoản 2, Điều 22 Luật Bầu cử
4.	Tổ chức thực hiện triển khai công tác bầu cử ở cấp xã	Tổ chức sau hội nghị của tỉnh	BCĐ Bầu cử cấp xã	UBBC xã, Thường trực HĐND, BTT UBMTTQVN xã	
5.	Dự kiến cơ cấu thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã	Chậm nhất 105 ngày (30/11/2025)	Thường trực HĐND xã		Điều 9 Luật bầu cử
6.	Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thỏa thuận cơ cấu, thành phần, số lượng ứng cử viên	Chậm nhất 95 ngày (10/12/2025)	Ban TT UB MTTQVN cấp xã		Điều 50, Luật Bầu cử
7.	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ nhất giới thiệu người ứng cử đại	Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp	Ban TT UB MTTQVN cấp		Khoản 4 Điều 50 Luật Bầu cử

Stt	Nội dung	Thời gian	Cơ quan tổ chức thực hiện	Cơ quan phối hợp	Căn cứ pháp lý
	biểu HĐND cấp xã đến Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC cấp xã	thương	xã		
8.	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử sau đại biểu HĐND cấp xã	Chậm nhất 90 ngày (05/12/2025)	Thường trực HĐND xã		Khoản 2, Điều 51 Luật Bầu cử
9.	Công bố số đơn vị bầu cử, danh sách đơn vị, số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã theo đề nghị của UBND cấp xã	Chậm nhất 80 ngày (25/12/2025)	UBBC cấp xã		Khoản 3 Điều 10 Luật Bầu cử
10.	Giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã	<i>Thực hiện theo NQLT của UBND, CP, ĐCT UBND MTTQ</i>	Ban TT UB MTTQVN cấp xã		
11.	Thành lập Ban bầu cử HĐND xã (từ 9 - 15 thành viên) cho mỗi đơn vị bầu cử	Chậm nhất 70 ngày (04/01/2026)	UBND xã	Thường trực HĐND, BTT UBMTTQVN xã	Khoản 2 Điều 24 Luật Bầu cử
12.	Tiếp nhận xem xét hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND cấp xã tại UBBC cấp xã	42 ngày trước ngày bầu cử (01/02/2026)	UBBC cấp xã		Khoản 1 Điều 35, Điều 36 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi bổ sung năm 2025
13.	Chuyển hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử để đưa vào danh sách hiệp thương lần thứ 2	Trước khi hiệp thương lần 2	UBBC cấp xã		Khoản 2, Điều 36 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi bổ sung năm 2025
14.	Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 về bầu cử đại biểu HĐND cấp xã	Chậm nhất 40 ngày (03/02/2026)	Ban TT UB MTTQVN cấp xã		Điều 53 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
15.	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 2	Ngay sau khi kết	Ban TT UB		Khoản 3 Điều 53 Luật Bầu cử,

Stt	Nội dung	Thời gian	Cơ quan tổ chức thực hiện	Cơ quan phối hợp	Căn cứ pháp lý
	giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã đến Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC cấp xã	thúc hội nghị hiệp thương	MTTQVN cấp xã		đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
16.	Quyết định thành lập các khu vực bỏ phiếu và khu vực bỏ phiếu riêng (nếu có) trên địa bàn xã theo đề xuất của UBND xã và phê duyệt của UBND tỉnh	Chậm nhất 43 ngày (31/01/2026)	UBND xã		Khoản 4 Điều 11 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
17.	Thành lập Tổ bầu cử (từ 11 - 21 thành viên, tại mỗi khu vực bỏ phiếu	Chậm nhất 43 ngày (31/01/2026)	UBND xã	Thường trực HĐND, BTT UBMTTQVN xã	Khoản 1 Điều 25 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
18.	Niêm yết danh sách cử tri tại UBND xã, và tại địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu	Chậm nhất 40 ngày (03/02/2026)	UBND xã		Điều 32, Luật Bầu cử
19.	Khiếu nại về danh sách cử tri	30 ngày kể từ ngày (niêm yết danh sách cử tri)	UBND xã		Điều 33 Luật Bầu cử
20.	Giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết	05 ngày kể từ ngày (nhận được khiếu nại)	UBND xã		Điều 33 Luật Bầu cử
21.	Tiến hành xong việc xác minh, trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND	Chậm nhất 35 ngày (08/02/2026)	Cơ quan quản lý ứng cử viên, UBND xã, Ủy ban bầu cử xã (người tự ứng cử)		Khoản 4 Điều 46, Khoản 4 Điều 55 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
22.	Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba về bầu cử đại biểu HĐND	Chậm nhất 23 ngày (20/02/2026)	Ban TT UB MTTQVN cấp		Điều 56 Luật Bầu cử đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025

<b>Stt</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Cơ quan tổ chức thực hiện</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
	cấp xã		xã		
23.	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND cấp xã đến Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC cấp xã	Chậm nhất 21 ngày (22/02/2026)	Ban TT UB MTTQVN cấp xã		Khoản 1, Điều 58 Luật Bầu cử đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
24.	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử ĐB HĐND theo từng đơn vị bầu cử	Chậm nhất 17 ngày (26/02/2026)	UBBC cấp xã		Khoản 2, Điều 58 Luật Bầu cử đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
25.	Nhận tài liệu phiếu bầu cử đại biểu HĐND từ UBND cấp xã và phân phối cho các Ban bầu cử	Chậm nhất 17 ngày (26/02/2026)	UBBC cấp xã		điểm h khoản 2 Điều 23 Luật Bầu cử đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
26.	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Thường trực HĐND khóa mới	10 ngày trước ngày bầu cử (05/03/2026)	UBBC cấp xã		Điều 61 Luật Bầu cử
27.	Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử	chủ nhật ngày 15/3/2026	UBBC cấp xã		
28.	Lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND cấp xã gửi đến HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp tỉnh và HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp xã	Thứ 2 ngày 23/3/2026	UBBC cấp xã		Khoản 3 Điều 85 Luật Bầu cử

<b>Stt</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Cơ quan tổ chức thực hiện</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
29.	Công bố kết quả bầu cử và danh sách người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã	Chậm nhất 10 ngày sau bầu cử (25/3/2026)	UBBC cấp xã		Khoản 2 Điều 86, Luật Bầu cử
30.	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã	03 ngày kể từ ngày (công bố kết quả bầu cử)	UBBC cấp xã		Khoản 1 Điều 87 Luật Bầu cử đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
31.	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã	07 ngày kể từ ngày (nhận được khiếu nại)	UBBC cấp xã		Khoản 2 Điều 87 Luật Bầu cử đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
<b>CÁC CÔNG VIỆC CỦA BAN BẦU CỬ</b>					
1.	Kiểm tra công tác chuẩn bị bầu cử, việc thi hành pháp luật về bầu cử ở các Tổ bầu cử	Từ khi được thành lập đến hết ngày bầu cử	Ban bầu cử		
2	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử	13 ngày trước ngày bầu cử (02/03/2026)	Ban bầu cử		Điểm d khoản 3 Điều 24 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
3	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Thường trực HĐND khóa mới	10 ngày trước ngày bầu cử (05/03/2026)	Ban bầu cử		Điều 61 Luật Bầu cử
4	Kiểm tra đôn đốc các nội dung công việc chuẩn bị cho ngày bầu cử ở các	Từ trước ngày bầu cử 10 ngày đến hết	Ban bầu cử		

<b>Stt</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Cơ quan tổ chức thực hiện</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
	Tổ bầu cử	ngày bầu cử			
5	Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND đến UBBC cùng cấp	5 ngày sau bầu cử (20/03/2026)	Ban bầu cử		Khoản 3, khoản 4 Điều 77 Luật Bầu cử
<b>CÁC CÔNG VIỆC CỦA TỔ BẦU CỬ</b>					
1	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu	16 ngày trước ngày bầu cử (27/02/2026)	Tổ bầu cử		Điều 59 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025
2	Thường xuyên thông báo ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu kết hợp với tuyên truyền cổ động	Trong 10 ngày trước ngày bầu cử	Tổ bầu cử		Điểm d Khoản 2 Điều 25 Luật Bầu cử
3	Bố trí phòng bỏ phiếu, chuẩn bị hòm phiếu và các điều kiện cho cuộc bỏ phiếu	Trong 10 ngày	Tổ bầu cử		
4	Phát thẻ cử chi cho các cử tri	Trước ngày bầu cử 2 ngày	Tổ bầu cử		
5	Tổ chức ngày bầu cử	Chủ nhật ngày 15/3/2026	Tổ bầu cử		
6	Kiểm phiếu tại phòng bỏ phiếu	Ngay sau khi bỏ phiếu kết thúc	Tổ bầu cử		Điều 73 Luật Bầu cử
7	Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND	Ngay sau khi kiểm phiếu xong	Tổ bầu cử		Điều 76 Luật Bầu cử
8	Gửi các biên bản kiểm phiếu lên Ban bầu cử tương ứng, UBND cấp xã, Ban Thường trực UB MTTQ cấp xã	3 ngày sau ngày bầu cử (18/3/2026)	Tổ bầu cử		Khoản 3 Điều 76 Luật Bầu cử

